

# **BÀI 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

ThS. Lưu Hải Yến

Giảng viên Trường Đại học Luật Hà Nội

## Tình huống khởi động bài

A là du học sinh người Việt Nam ở Nhật Bản. Tại Nhật, A có mâu thuẫn với X (là du học sinh người Hàn Quốc cùng học với A) nên đã dùng dao đâm chết X. A có phải chịu trách nhiệm hình sự về tội giết người theo Luật Hình sự Việt Nam không? Tại sao?

## Mục tiêu bài học

- Hiểu được khái niệm Luật Hình sự với tư cách là một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam;
- Hiểu được khái niệm nguồn của Luật Hình sự Việt Nam;
- Chỉ ra được cấu trúc của Luật Hình sự Việt Nam và hiệu lực của Bộ luật Hình sự hiện hành.

# Cấu trúc nội dung

- 1.1 Ngành Luật Hình sự Việt Nam
- 1.2 Khoa học Luật Hình sự
- 1.3 Nguồn của Luật Hình sự Việt Nam
- 1.4 Cấu tạo và hiệu lực của Bộ luật Hình sự

## 1.1. Ngành Luật Hình sự Việt Nam

1.1.1

Khái niệm ngành  
Luật Hình sự Việt Nam

1.1.2

Đối tượng và phương  
pháp điều chỉnh của  
Luật Hình sự Việt Nam

1.1.3

Nhiệm vụ của  
Luật Hình sự Việt Nam

1.1.4

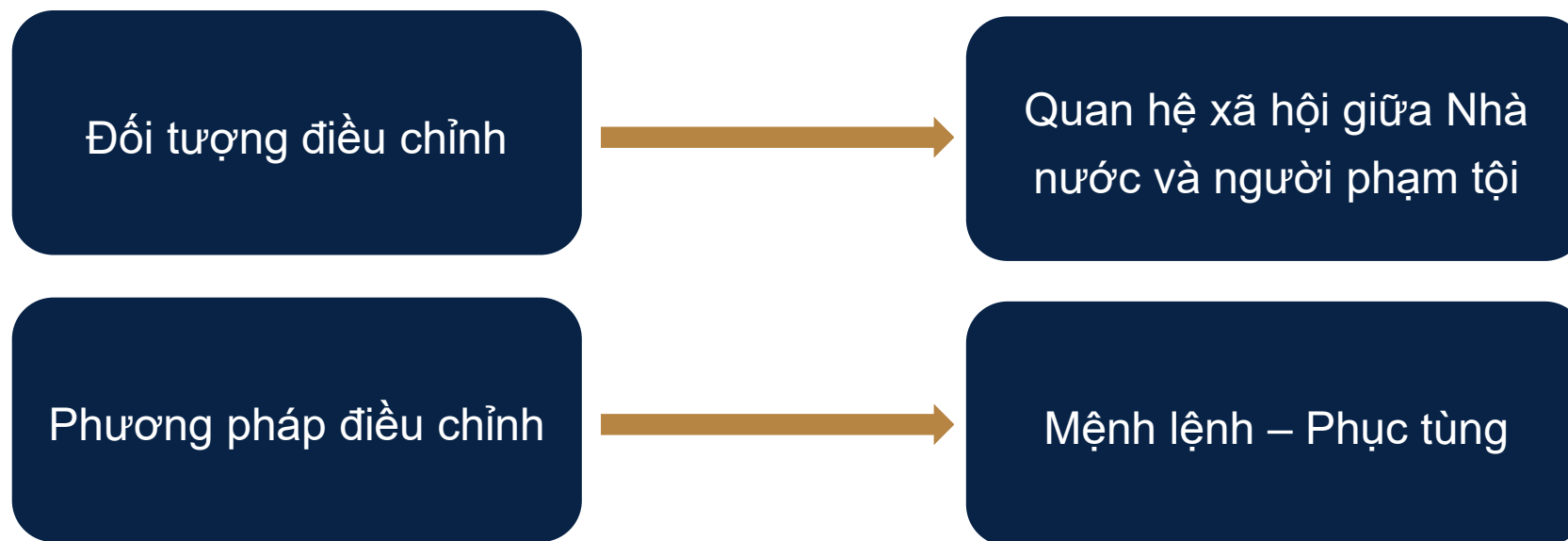
Các nguyên tắc cơ bản  
của Luật Hình sự  
Việt Nam

### 1.1.1. Khái niệm ngành Luật Hình sự Việt Nam

Là một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật, được hiểu là hệ thống các quy phạm pháp luật xác định những hành vi nguy hiểm cho xã hội bị coi là tội phạm và quy định hình phạt có thể áp dụng đối với người thực hiện những tội phạm đó.



## 1.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật Hình sự Việt Nam



### 1.1.3. Nhiệm vụ của Luật Hình sự Việt Nam

- Chống và phòng ngừa tội phạm.
- Bảo vệ: Bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, của tổ chức, bảo vệ trật tự pháp luật.
- Giáo dục: Giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, ý thức đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.



## 1.1.4. Các nguyên tắc cơ bản của Luật Hình sự Việt Nam

Pháp  
chế

Bình đẳng  
trước pháp luật

Nhân  
đạo

Hành vi

Có lỗi

Phân hóa  
trách nhiệm  
hình sự

## Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Đối tượng điều chỉnh của Luật hình sự Việt Nam là:

- A. quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ.
- B. con người.
- C. quan hệ xã hội giữa Nhà nước và người phạm tội.
- D. quan hệ xã hội giữa người phạm tội với người bị hại.

Đáp án đúng là: C. Quan hệ xã hội giữa Nhà nước và người phạm tội.

## Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 2. Khẳng định sau đây đúng hay sai? Tại sao?

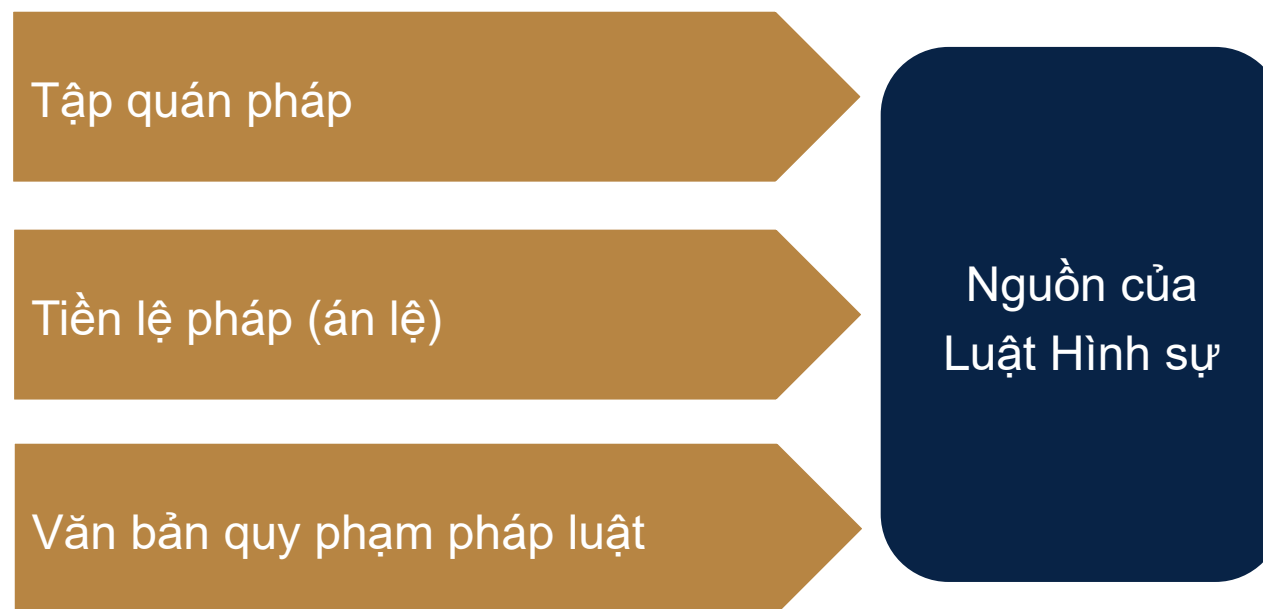
Luật hình sự chỉ có nhiệm vụ đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm.

Đáp án đúng là: Sai.

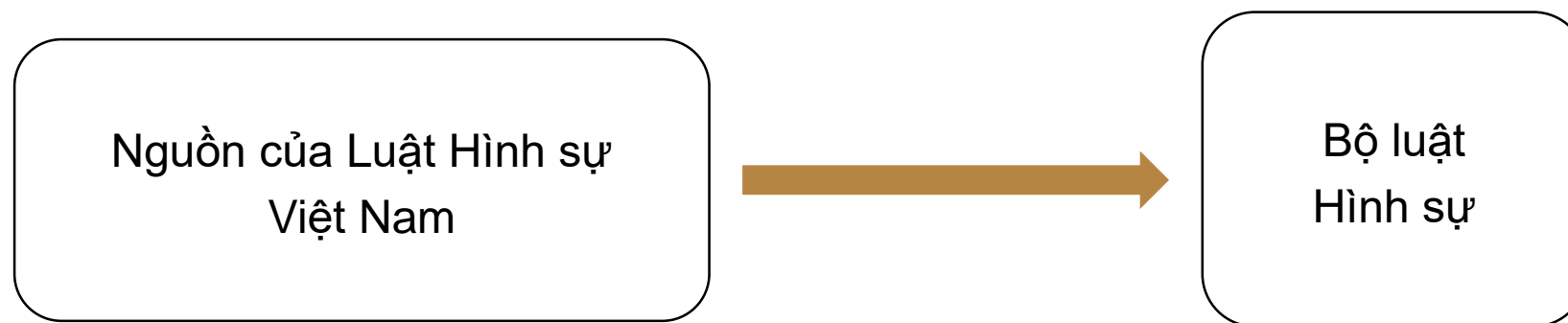
## 1.2. Khoa học Luật Hình sự

- Là bộ phận của khoa học pháp lí, nghiên cứu những vấn đề lí luận của ngành luật hình sự.
- Những nhóm vấn đề khoa học luật hình sự giải quyết:
  - Nhóm vấn đề chung: khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc, nguồn.
  - Nhóm vấn đề về tội phạm: khái niệm, đặc điểm, phân loại, cấu trúc của tội phạm.
  - Nhóm vấn đề về hình phạt: khái niệm, mục đích, nội dung, ý nghĩa của hình phạt, quyết định hình phạt.

### 1.3. Nguồn của Luật Hình sự



### 1.3. Nguồn của Luật Hình sự (tiếp theo)



## 1.4. Cấu tạo và hiệu lực của Bộ luật Hình sự

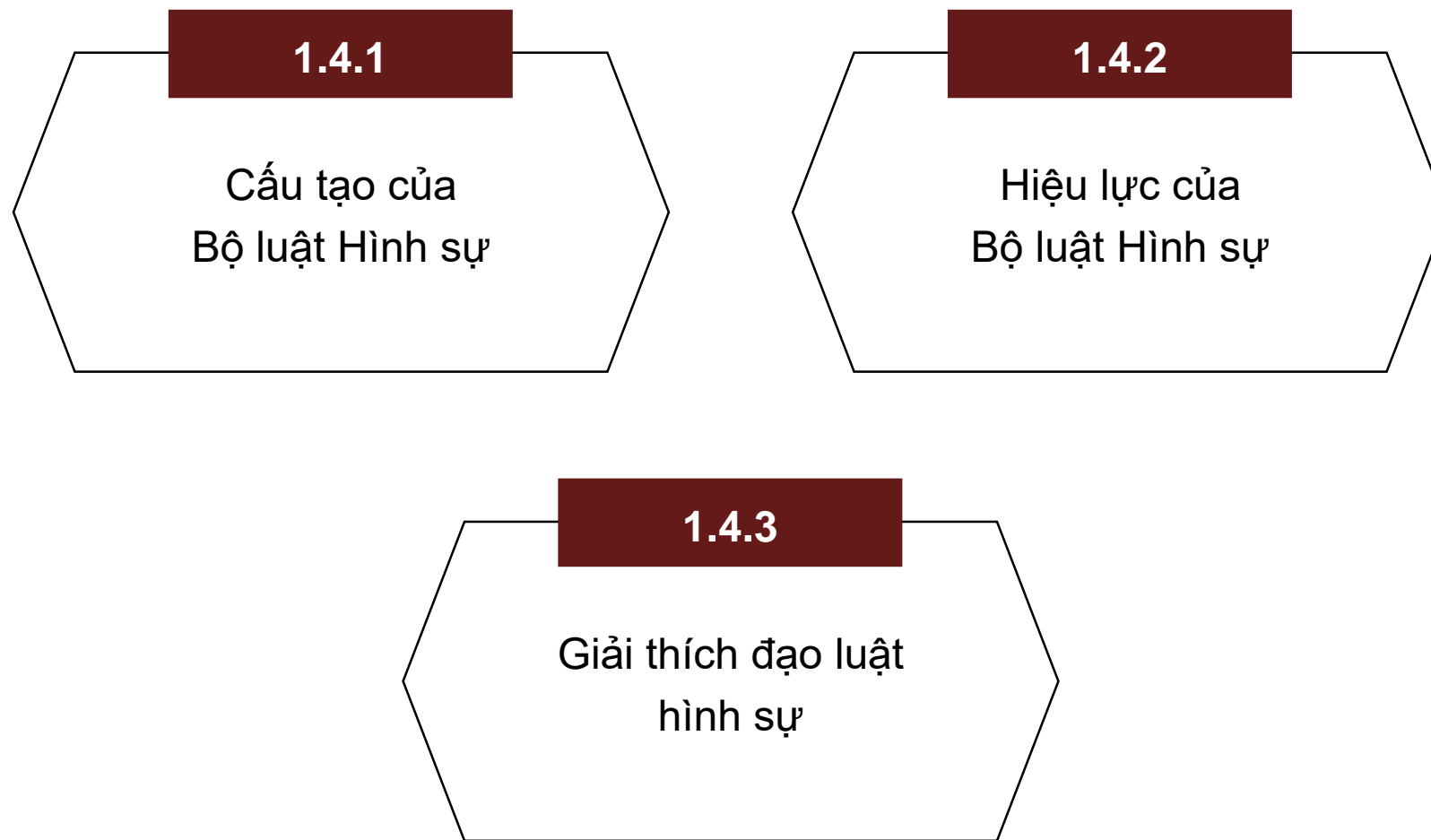
### **PHẦN THỨ NHẤT – NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG (PHẦN CHUNG)**

Bao gồm các điều luật quy định những vấn đề chung về Bộ luật, về tội phạm, trách nhiệm hình sự và hình phạt.

### **PHẦN THỨ HAI – CÁC TỘI PHẠM (PHẦN CÁC TỘI PHẠM)**

Bao gồm các điều luật quy định về những tội phạm cụ thể và các khung hình phạt có thể áp dụng đối với các tội phạm đó.

## 1.4. Cấu tạo và hiệu lực của Bộ luật Hình sự (tiếp theo)





## 1.4.1. Cấu tạo của Bộ luật Hình sự Việt Nam

*(Không kể Lời nói đầu)*



## 1.4.2. Hiệu lực của Bộ luật Hình sự

### Hiệu lực theo không gian

- Nguyên tắc lãnh thổ: Điều 5 Bộ luật Hình sự (BLHS)
  - Hiệu lực đối với mọi hành vi phạm tội thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam.
  - Tội phạm được thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam là tội phạm được thực hiện bắt đầu, kết thúc hoặc diễn ra một phần tại Việt Nam.
  - Trường hợp ngoại lệ: Các trường hợp người phạm tội được hưởng quyền miễn trừ tư pháp.
- Nguyên tắc quốc tịch:
  - Công dân Việt Nam, pháp nhân thương mại Việt Nam, người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam phạm tội ngoài lãnh thổ Việt Nam có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo BLHS Việt Nam (khoản 1 Điều 6 BLHS).
  - Người nước ngoài, pháp nhân thương mại nước ngoài phạm tội ngoài lãnh thổ Việt Nam có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo BLHS Việt Nam theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 6 BLHS.

## 1.4.2. Hiệu lực của Bộ luật hình sự (tiếp theo)

- Nguyên tắc đảm bảo an ninh quốc gia và nguyên tắc phổ cập  
Người nước ngoài, pháp nhân thương mại nước ngoài phạm tội ngoài lãnh thổ Việt Nam có thể truy cứu trách nhiệm hình sự theo BLHS Việt Nam theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 6 BLHS.
- Hiệu lực theo thời gian: Điều 7 Bộ luật Hình sự
  - Từ ngày được công bố;
  - Từ thời điểm được quy định cụ thể trong văn bản pháp luật.

### 1.4.3. Giải thích đạo luật hình sự

Giải thích  
chính thức

Giải thích  
của cơ quan xét xử

Giải thích  
mang tính khoa học

## Tổng kết bài học

Một số nội dung cần ghi nhớ trong bài học:

- Khái niệm Luật Hình sự.
- Đối tượng điều chỉnh của Luật Hình sự:
  - Quan hệ xã hội giữa Nhà nước và người phạm tội.
  - Phương pháp điều chỉnh: Mệnh lệnh - Phục tùng.
- 3 chức năng (nhiệm vụ) của ngành Luật hình sự.
- 3 nguyên tắc cơ bản và 3 nguyên tắc đặc thù của Luật hình sự.
- Nguồn của Luật Hình sự Việt Nam: BLHS.
- Hiệu lực về thời gian và không gian của đạo luật hình sự: Được quy định trong BLHS.